

**CỤC THUẾ XNK**

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2024

Số: /PL

Kính gửi: Cục CNTT và TK Hải quan.

Tiếp theo văn bản số 1424/TXNK-PL ngày 09/12/2024 của Cục Thuế XNK gửi Cục CNTT&TK HQ. Căn cứ Biểu thuế xuất khẩu ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ, một số mã hàng có thay đổi mức thuế suất thuế xuất khẩu từ ngày 01/01/2025. Cụ thể như sau:

STT	Mã hàng	Thuế suất (%)
1	6801.00.00	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%
2	6802.10.00	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%
3	6802.21.00	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%
4	6802.23.00	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%
5	6802.29.10	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%
6	6802.29.90	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%
7	6802.91.10	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%
8	6802.91.90	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%
9	6802.92.00	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%
10	6802.93.10	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%
11	6802.93.90	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%
12	6802.99.00	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%
13	6803.00.00	- Từ ngày 01/01/2025 áp dụng mức thuế suất 20%

Đề nghị Cục CNTT và TK Hải quan cập nhật thuế suất thuế XK của 13 mã hàng nêu trên với mức thuế suất thuế xuất khẩu 20% có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/01/2025.

Cục Thuế XNK thông báo để Cục CNTT & TK biết và cập nhật lên hệ thống VNACCS./.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: PL (Đương).

**PHÓ CỤC TRƯỞNG****Đào Thu Hương**



**BÁO CÁO LÃNH ĐẠO CỤC**

Phòng PLHH XNK nhận được công văn số 222/QLRR-KSRR ngày 22/4/2015 của Ban Quản lý rủi ro về cấp mã Biểu thuế cho hàng hóa được bổ sung vào Chương 98. Phòng PLHH xin báo cáo Lãnh đạo Cục như sau:

Thông tư số 48/2015/TT-BTC ngày 13/4/2015 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung mặt hàng và mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng dầu thuộc nhóm 27.10 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đã được cập nhật vào VNACCS phục vụ cho việc khai báo đúng thời hạn hiệu lực của Thông tư.

Các hàng hóa thuộc nhóm 98.38 đã được cập nhật vào Biểu thuế Chương 98 - B17 và đã được cập nhật lên trang web [customs.gov.vn](http://customs.gov.vn) từ ngày 20/4/2015. Đề nghị Ban QLRR cập nhật.

Kính chuyển Ban Quản lý rủi ro tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Tổng cục.  
Trân trọng./.

**PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Hải Trang**

**TỔNG CỤC HẢI QUAN**

*Hà Nội, ngày tháng 2 năm 2013*

Số: /TXNK-PL

Kính gửi: Vụ Chính sách thuế - Bộ Tài chính.

Để thuận tiện cho việc xác định đúng thuế suất, đúng đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo Luật thuế Thuế giá trị gia tăng và Thuế tiêu thụ đặc biệt và phục vụ thực hiện hải quan điện tử, Tổng cục Hải quan đề nghị Vụ Chính sách thuế sớm trình Bộ ban hành Biểu thuế GTGT và Biểu thuế TTĐB được chuẩn hóa mã số ở mức độ 8 số theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 156/2011/TT-BTC.

Tổng cục Hải quan luôn sẵn sàng phối hợp tham gia khi có yêu cầu của Quý Vụ.

Trân trọng./.

**PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

**Hoàng Việt Cường**

## **TỜ TRÌNH LÃNH ĐẠO TỔNG CỤC**

V/v Chuẩn hóa mã HS 8 số cho Biểu thuế GTGT và Biểu thuế TTĐB

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng cục tại Tờ trình số 08/QLTT ngày 23/01/2013 của Ban Quản lý rủi ro về việc Chuẩn hóa mã số hàng hóa ở mức độ 8 số cho Biểu thuế GTGT và Biểu thuế TTĐB theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam, Cục Thuế XNK báo cáo Lãnh đạo Tổng cục như sau:

- Về việc chuẩn hóa Biểu thuế GTGT và Biểu thuế TTĐB theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam:

+ Theo ý kiến của Cục Thuế XNK thì việc chuẩn hóa các Biểu thuế GTGT và Thuế TTĐB theo mã số 8 số tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam là cần thiết để xác định đúng thuế suất, đúng đối tượng chịu thuế GTGT và thuế TTĐB đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo Luật thuế TTĐB và Luật Thuế GTGT và phục vụ thực hiện hải quan điện tử. Và việc chuẩn hóa này có thể làm được. Tuy nhiên, một mã số hàng hóa 8 số có thể có nhiều hàng hóa có mức thuế suất khác nhau và công việc chuẩn hóa này đòi hỏi nhiều thời gian.

+ Thẩm quyền xây dựng và ban hành Biểu thuế: Vụ Chính sách thuế Bộ Tài chính là đơn vị chủ trì xây dựng trình Bộ ban hành các Biểu thuế, Tổng cục Hải quan (Cục Thuế XNK) là đơn vị phối hợp tham gia.

- Về việc đưa các Biểu thuế GTGT và Biểu thuế TTĐB đã chuẩn hóa ở mức độ 8 số vào hệ thống e-customs, Cục Thuế XNK có ý kiến như sau:

+ Nếu chỉ căn cứ vào mã số hàng hóa 8 số để hệ thống tự động tìm thuế suất thuế GTGT và thuế TTĐB cho một mặt hàng nào đó thì có thể không thể chính xác do một mã số có thể có nhiều mặt hàng có mức thuế khác nhau. Do vậy chỉ có thể sử dụng các Biểu thuế GTGT và thuế TTĐB để kiểm tra thủ công thuế suất.

+ Về tính pháp lý, Biểu thuế đưa vào hệ thống hải quan điện tử phải có giá trị pháp lý của văn bản quy phạm pháp luật cấp Thông tư do Bộ Tài chính ban hành. Việc xây dựng các biểu thuế này mất nhiều thời gian và phụ thuộc vào Vụ Chính sách thuế Bộ Tài chính.

+ Vấn đề này cũng đã được đưa ra thảo luận trong quá trình thiết kế chi tiết hệ thống VNACCS là có nên chuẩn hóa Biểu thuế GTGT và Biểu thuế TTĐB theo mã số hàng hóa 8 số hay không, kết quả là đã chốt thiết kế VNACCS theo hướng không chuẩn hóa các Biểu thuế này mà dùng Bảng mã phụ cho từng mặt hàng để hệ thống tự động tìm thuế suất thuế GTGT và thuế TTĐB.

Từ những phân tích trên, Cục Thuế XNK đề xuất với Lãnh đạo Tổng cục như sau:

+ Đề nghị Lãnh đạo Tổng cục chỉ đạo Ban quản lý rủi ro nghiên cứu, hoàn thiện phần mềm hải quan điện tử cho phù hợp với hiện tại chưa có Biểu thuế GTGT và Biểu thuế TTĐB được chuẩn hóa. Do việc ban hành các Biểu thuế này thuộc thẩm quyền của Bộ Tài chính và đơn vị xây dựng là Vụ Chính sách thuế nên không thể đáp ứng yêu cầu về thời gian như trong tờ trình của Ban quản lý rủi ro.

+ Cục Thuế XNK soạn thảo văn bản đề nghị Vụ Chính sách thuế Bộ tài chính sớm trình Bộ ban hành Biểu thuế GTGT và Biểu thuế TTĐB được chuẩn hóa mã số ở mức độ 8 số theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 156/2011/TT-BTC để thuận tiện cho việc xác định đúng thuế suất, đúng đối tượng chịu thuế GTGT và thuế TTĐB đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo Luật thuế TTĐB và Luật Thuế GTGT và phục vụ thực hiện hải quan điện tử.

Kính trình Lãnh đạo Tổng cục xem xét, chỉ đạo./.

**Ý kiến của Lãnh đạo Phòng**

**Chuyên viên**

**Ý kiến của Lãnh đạo Cục**

**Dương Thị Dương**

**Ý kiến của Lãnh đạo Tổng cục**

